

Số: /QĐ-CCPT

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm
phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

CỤC TRƯỞNG CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế - Bộ Công Thương - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;

Xét hồ sơ đăng ký kèm theo Đơn đăng ký chỉ định ngày 10/4/2023; Biên bản đánh giá cơ sở kiểm nghiệm ngày 27/4/2023 và Báo cáo kết quả thực hiện khắc phục điều không phù hợp ngày 5/5/2023 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra, Pháp chế và Đánh giá sự phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước, cụ thể như sau:

- Tên cơ sở kiểm nghiệm: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.
- Địa chỉ: 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
- Mã số cơ sở kiểm nghiệm: **029/2020/BNN-KNTP.**
- Danh mục phép thử được chỉ định : Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực ba (03) năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia có trách nhiệm thực hiện công tác kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu

		Thủy sản và sản phẩm thủy sản; Tiêu		
50.	Phát hiện <i>Clostridium botulinum</i> bằng phương pháp vi sinh	Thịt, sản phẩm từ thịt	TCVN 9049:2012	Phát hiện/2g
51.	Phát hiện và định lượng Enterobacteriaceae – Phương pháp đếm khuẩn lạc	Thịt, sản phẩm từ thịt; sữa tươi nguyên liệu; ngũ cốc; Rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; Trứng và các sản phẩm từ trứng; gia vị; Thủy sản và sản phẩm thủy sản; Tiêu	ISO 21528-2:2017	1 CFU/g 1 CFU/mL
52.	Định lượng nấm men và nấm mốc – Kỹ thuật đếm khuẩn lạc trong các sản phẩm có hoạt độ nước lớn hơn 0,95	Sữa tươi nguyên liệu; Rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; gia vị	TCVN 8275-1:2010	1 CFU/g 1 CFU/mL
53.	Định lượng nấm men và nấm mốc Kỹ thuật đếm khuẩn lạc trong các sản phẩm có hoạt độ nhỏ hơn hoặc bằng 0,95	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	1 CFU/g 1 CFU/mL
54.	Phát hiện <i>Vibrio parahaemolyticus</i>	Thủy sản, Sản phẩm thủy sản; gia vị	ISO 21872-1: 2017	Phát hiện /25g (mL)
55.	Phát hiện <i>Vibrio cholerae</i>	Thủy sản và sản phẩm thủy sản	ISO 21872-1: 2017	Phát hiện/25g (mL)